

Số: 198/ KH-MNTH

Tân Hiệp, ngày 11 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022-2023

Căn cứ quyết định số 1952/QĐ-UBND, Bình Dương ngày 15/8/2022 Quyết định ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Công văn số 1352/PGDDĐT-GDMN ngày 29 tháng 9 năm 2022 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2022-2023;

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương về phát triển Giáo dục Mầm non. Nay trường mầm non Tân Hiệp xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

I. Đặc điểm tình hình chung

Trường MN Tân Hiệp, tọa lạc tại ấp 3 xã Tân Hiệp – Phú Giáo – Bình Dương.

- | | |
|----------------------|---|
| Tổng số học sinh: | 290/142 nữ |
| Tổng số lớp: | 10. Trong đó 10 lớp bán trú (290/142 nữ). |
| - Tổng số nhân sự: | 35/32 nữ |
| • Ban giám hiệu: | 02 |
| • Giáo viên: | 20 |
| • Kế toán: | 01 |
| • Y tế: | 01 |
| • Cấp dưỡng: | 06 |
| • Nhân viên phục vụ: | 02 |
| • Bảo vệ: | 03 |

1. Thuận lợi

Được sự chỉ đạo trực tiếp của lãnh đạo ngành và bộ phận Mầm non, sự quan tâm của chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể và phụ huynh học sinh tích cực đưa trẻ ra lớp.

Đội ngũ giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn 100%, có tinh thần học hỏi trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ. Có trách nhiệm trong công tác. Chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của ngành và nhà trường, đảm bảo quy chế chuyên môn. Trường có đội ngũ giáo viên trẻ hỗ trợ đắc lực trong các phong trào thi đua.

Giáo viên ý thức được vai trò trách nhiệm trong công việc, có tinh thần yêu nghề, tham gia tốt mọi hoạt động địa phương tổ chức.

Trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%, các cháu nhanh chóng ổn định đi vào nề nếp, đa số các cháu đều mạnh dạn tự tin.

2. Khó khăn

Cơ sở vật chất máy tính, ti vi hư hỏng nhiều, ảnh hưởng đến chất lượng hiệu quả giảng dạy của giáo viên.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục mầm non (GDMN); tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN;

2. Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em, tổ chức nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của chương trình GDMN trong bối cảnh mới;

3. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, tiếp tục triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm (LTLTT) giai đoạn 2021-2025”; triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới;

4. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT), thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo (PCGDMNTEMG) ở những nơi có điều kiện; phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi.

5. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, khắc phục tình trạng thiếu giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

Năm học 2022-2023 GDMN tiếp tục thực hiện chủ đề **“Xây dựng trường mầm non xanh – an toàn – thân thiện”**.

II. Nhiệm vụ và các giải pháp cụ thể

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

1.1. Triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

*** Yêu cầu chỉ tiêu thực hiện**

Tổ chức triển khai đến 100% CB-GV-NV các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN trong nhà trường như:

Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở GDMN và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Nghị định 71/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn đào tạo giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;

Thông tư 30/2021/TT-BGDĐT, ngày 05/11/2021 quy định quy trình biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở GDMN;

Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN;

Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN;

Thông tư 49/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 ban hành Quy chế hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập dân lập và tư thục;

Thông tư 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo;

Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN;

Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ trường mầm non.

Cam kết 100% các hoạt động trong nhà trường được tổ chức lấy ý kiến, được tham gia kiểm tra giám sát nhằm phát huy quyền dân chủ của CB-GV-NV theo Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT, các hoạt động trong nhà trường được thực hiện công khai minh bạch theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT.

Thực hiện nghiêm túc việc lập quy hoạch phát triển nhà trường, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, chú trọng xây dựng kế hoạch công tác tháng, tuần nghiêm túc, nề nếp; tổ chức, quản lý và kiểm soát chặt chẽ, toàn diện tiến độ thực hiện các hoạt động của nhà trường theo kế hoạch và theo Điều lệ trường mầm non.

*** Biện pháp thực hiện**

Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật, tạo hành lang pháp lý và triển khai kịp thời trong các cuộc họp của nhà trường như: Họp HĐSP, sinh hoạt chuyên môn, công đoàn... các văn bản được công khai niêm yết trên bảng tin trường, trang websiet, zalo trường..

Chỉ đạo bộ phận kế toán thực hiện đúng, đủ các quy định tại Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 14/9/2021 của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh quy định về việc hỗ trợ phát triển GDMN trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển GDMN của địa phương giai đoạn 2018-2025 phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương.

Tổ chức họp lấy ý kiến toàn thể CB, GV, NV về việc bổ sung mục tiêu, chiến lược, phương hướng phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2025, mục tiêu giải pháp thực hiện kế hoạch năm học triển khai đến toàn thể CB-GV-NV trong nhà trường.

Tiếp tục tham mưu Lãnh đạo các cấp đầu tư cơ sở vật chất xây dựng trường lớp đáp ứng nhu cầu chăm sóc giáo dục, tăng cường huy động trẻ ra lớp.

1.2. Đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình

**** Yêu cầu chỉ tiêu thực hiện***

- Thực hiện nghiêm quyền tự chủ về quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình trước xã hội, người học, cơ quan quản lý.

- Cam kết 100% giáo viên thực hiện lập kế hoạch, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, trường, lớp.

- 100% CB-GV thực hiện đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, không phát sinh hệ thống hồ sơ sổ sách so với quy định; thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức các hoạt động GDMN theo Điều lệ trường mầm non.

- Cam kết thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát các khoản thu đầu năm học; xử lý nghiêm các cá nhân vi phạm các quy định về quản lý tài chính nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định trong nhà trường.

**** Biện pháp thực hiện***

- Đổi mới công tác quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, tự chủ về quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình trước xã hội, người học. Giao quyền chủ động cho PHT, giáo viên trong công tác lập Kế hoạch, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, phù hợp với sự phát triển của trẻ hướng tới đạt được kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo chương trình giáo dục mầm non.

- Chỉ đạo các bộ phận đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn. Sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ chăm sóc giáo dục trẻ; Hướng dẫn tổ khối lựa chọn những khó khăn vướng mắc trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ, những giải pháp hay của những sáng kiến kinh nghiệm được đưa ra bàn bạc hỗ trợ, giúp đỡ, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ GDMN.

- Chỉ đạo Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và phát triển kỹ năng nghề nghiệp cho đội ngũ một cách phù hợp và hiệu quả. Có thể bồi dưỡng cho một nhóm nhỏ, hay một đối tượng; Hàng tuần BGH kiểm tra dự giờ theo kế hoạch, để kịp thời tư vấn, hỗ trợ những tồn tại hạn chế trong quá trình tổ chức các hoạt động, từ đó có kế hoạch bồi dưỡng, thúc đẩy phát triển trong chuyên môn.

- Phát huy quyền dân chủ trong nhà trường, tổ chức cho tập thể CB-GV-NV được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến, các loại quy chế, nội quy cũng như các kế hoạch phát triển giải hạn, trung hạn, kế hoạch năm, tháng tuần của nhà trường; thực hiện công khai minh bạch các chế độ chính sách của CB-GV-NV và người học, công khai các khoản đóng của phụ huynh, tiền ăn, chế độ ăn, thực đơn kịp thời hàng ngày theo qui định.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, kiểm tra hướng dẫn việc UDCNTT trong quản lý chăm sóc, giáo dục trẻ; Hỗ trợ giáo viên, nhân viên ứng dụng công nghệ thông tin trong các cuộc họp, thông tin, báo cáo, triển khai các kế hoạch của nhà trường. Thực hiện công khai các nội dung theo quy định trên các bảng công khai, trên nhóm zalo nhà trường như: công khai tài chính thu-chi, công khai các chế độ chính sách, tăng lương.... đối với viên chức và người lao động.

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở GDMN;

*** Yêu cầu chỉ tiêu thực hiện**

- Cam kết thực hiện nghiêm túc công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong trường học như: kiểm tra việc xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; kiểm tra chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ; kiểm tra việc quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường.....

- Cam kết xử lý nghiêm các đối tượng, cá nhân vi phạm các quy định pháp luật trong khi thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Kiểm tra việc tiếp nhận trẻ em, quản lý trẻ em và các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; quyết định khen thưởng, phê duyệt kết quả đánh giá trẻ theo các nội dung quy định của Bộ giáo dục đào tạo.

- Cam kết thực hiện lưu trữ đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách về công tác thanh tra, kiểm tra.

*** Biện pháp thực hiện**

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học; kiểm tra thường xuyên việc triển khai kế hoạch; Thực hiện đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá trong quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng hiệu quả, phát huy vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thực chất, hiệu quả nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trong nhà trường.

- Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát và đánh giá đúng thực chất, chính xác các tiêu chí để cải tạo, nâng cao hoàn thiện từng bước môi trường chăm sóc nuôi dạy trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ một cách tốt nhất.

- Thực hiện thường xuyên, kịp thời nhằm tu dưỡng phẩm chất đạo đức, nâng cao đạo đức nghề nghiệp trong chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; Tăng cường nền nếp, dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm trong nhà trường;. Tổ chức, quản lý và kiểm soát chặt chẽ toàn diện tiến độ thực hiện các hoạt động của nhà trường theo kế hoạch và theo Điều lệ trường mầm non, kịp thời ngăn ngừa kiên quyết xử lý với các biểu hiện vi phạm pháp luật về đạo đức nhà giáo; tạo mối quan hệ đồng nghiệp đoàn kết nội bộ trong giao tiếp và khả năng ứng xử của CBQL với giáo viên, giữa giáo viên với phụ huynh và học sinh.

2. Rà soát, sắp xếp phát triển nhóm lớp; cải tạo cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

*** Yêu cầu chỉ tiêu thực hiện**

Phát triển số lượng nhóm lớp:

Học sinh toàn trường 290/10 lớp. Cụ thể 03 lớp lá/100 học sinh; 03 lớp chồi/ 93 học sinh; 02 lớp mầm/ 63 học sinh, 02 nhóm trẻ/34 học sinh.

- Tỷ lệ huy động ra lớp trên địa bàn cụ thể như sau:

- Cam kết trẻ từ 0-2 tuổi đến trường cuối năm đạt tỷ lệ 37% trở lên; trẻ mẫu giáo từ 3-5 tuổi đến trường tỷ lệ đạt 93%. Riêng trẻ 5 tuổi đạt tỷ lệ 100%.

- 10/10 lớp học có đủ đồ dùng, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

- Thực hiện ít nhất 150 bộ đồ dùng đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu sẵn có phù hợp với văn hóa địa phương.

- Phần đầu đạt trường MN đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 và đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2023.

*** Biện pháp thực hiện**

Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, vận động phụ huynh đăng ký cho trẻ trong độ tuổi ra lớp. Tiếp tục nhận trẻ và bố trí trẻ vào nhóm trẻ đảm bảo số lượng theo Điều lệ trường mầm non.

Số liệu trẻ hiện có 290/10 lớp

Nhà trẻ 34/2 lớp: (Nhà trẻ 1A/17 trẻ; 1B/17 trẻ)

Khối mầm: 63/02 lớp (Mầm 1/32 trẻ, Mầm 2 /31 trẻ)

Khối chồi: 93/03 lớp (Chồi 1/33 trẻ, chồi 2/28 trẻ, chồi 3/32 trẻ)

Khối lá: 100/3 lớp (Lá 1/34 trẻ, lá 2/33 trẻ, lá 3/33 trẻ)

Cần huy động thêm nhà trẻ 16 trẻ.

Tích cực tham mưu Ban Chỉ đạo CMC-PCGD xã để phối hợp Ban áp điều tra trẻ trong độ tuổi ra lớp, tăng cường vận động, huy động tối đa trẻ 2 tuổi ra lớp đạt chỉ tiêu và tiến tới phổ cập giáo dục mẫu giáo đúng tiến độ.

Phát động phong trào xây dựng trường, lớp học an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp đến toàn thể CB, GV, NV và phụ huynh học sinh. Huy động cha mẹ học

sinh và các doanh nghiệp ủng hộ cây xanh, nguyên vật liệu để xây dựng ”Môi trường lấy trẻ làm trung tâm”; Tổ chức hoạt động đón trả, trẻ chu đáo ân cần, trẻ được vệ sinh sạch sẽ, giúp trẻ thích nghi với lớp học tạo sự an tâm cho phụ huynh.

Đề trẻ yêu thích đến trường, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần theo chỉ tiêu đề ra, nhà trường phát động thực hiện cuộc vận động xây dựng trường, lớp xanh - sạch - đẹp; người lớn là tấm gương mẫu mực cho trẻ em noi theo; tuyên truyền thực hiện khẩu hiệu “Mỗi ngày bé đến trường là một ngày vui”; Hội thi bé hát dân ca, trò chơi dân gian...

Phát động phong trào thi làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo đến toàn thể giáo viên, chú trọng đồ dùng đồ chơi, nguyên vật liệu trong các góc, đồ dùng dạy học; mua sắm bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị hiện đại; sách, tài liệu phù hợp để thực hiện chương trình GDMN.

Tạo điều kiện cho giáo viên bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; Tăng cường các điều kiện về cơ sở vật chất, chất lượng đội ngũ để thực hiện tốt công tác tuyển sinh vận động trẻ nhất là trẻ nhà trẻ trong độ tuổi đến trường của địa phương một cách bền vững.

Thực hiện tốt “*Xây dựng trường mầm non xanh, an toàn, thân thiện,*”, đầu tư cải tạo sửa chữa CSVC, bổ sung trang thiết bị phù hợp tạo cảnh quan thu hút cháu đến trường.

3. Nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi; tiến tới phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030

*** Yêu cầu chỉ tiêu thực hiện**

Đạt chuẩn Phổ cập GDMNTENT năm 2022. Huy động trẻ trong độ tuổi đến trường tiến tới đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ mẫu giáo vào năm 2030.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho học sinh và giáo viên theo quy định.

Tiếp tục xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, giáo viên và nhân viên trong nhà trường.

*** Biện pháp thực hiện**

- Tiếp tục triển khai Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về PCGD, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, xóa mù chữ; Triển khai Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW theo Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020 đến toàn thể CB-GV-NV; Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi, đảm bảo thực hiện vững chắc các điều kiện và tiêu chuẩn phổ cập, tiến tới đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030.

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể trong xã huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và cam kết trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo ra lớp theo chỉ tiêu đã đăng ký.

- Tham mưu ban chỉ đạo XMC-PCGD và XDXHHT xây dựng kế hoạch hằng năm, đề ra các biện pháp phối hợp hoạt động XMC-PCGD, tổ chức sơ tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời đầy mạnh công tác phổ cập.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách trợ cấp đối với trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

- Thực hiện nghiêm túc việc tự kiểm tra các tiêu chuẩn đạt chuẩn Phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi đảm bảo trung thực, khách quan, chống bệnh thành tích trong kiểm tra, công nhận lại Phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

- Chỉ đạo phó hiệu trưởng xử lý, cập nhật đầy đủ số liệu theo quy định trên phần mềm phổ cập giáo dục - xóa mù chữ; rà soát, đối chiếu, so sánh số liệu trẻ em giữa báo cáo thống kê và báo cáo phổ cập để đảm bảo tính chính xác.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

4.1. Sẵn sàng thích ứng linh hoạt với tình hình thiên tai, dịch bệnh; đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.

**** Yêu cầu chỉ tiêu thực hiện***

- 100% trẻ đến trường được đáp ứng các điều kiện, đảm bảo an toàn về phòng, chống dịch bệnh covid-19, thiên tai và một số dịch bệnh khác.

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần khi ở trường, không có bạo lực học đường xảy ra tại trường.

- 100% giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc Quy chế chăm sóc nuôi dưỡng trẻ và bộ Quy định quy tắc ứng xử trong trường mầm non.

- Thực hiện xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, phòng chống bạo lực trong nhà trường. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo hoặc để mất an toàn cho trẻ.

**** Biện pháp thực hiện***

- Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, đảm bảo thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương nếu xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

- Phối hợp với y tế địa phương trong phòng, chống và ứng phó với dịch Covid-19, thiên tai và các dịch bệnh khác; bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh. Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, đảm bảo thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định

- Chỉ đạo đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; lồng ghép nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” và giáo dục kiến thức, kĩ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ vào nhiệm vụ thường xuyên trong các hoạt động của nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm soát các hoạt động một ngày của trẻ ở trường mầm non. Đảm bảo tất cả các trẻ được an toàn về thể chất và tinh thần khi ở trường, qua đó kịp thời phát hiện, có biện pháp khắc phục triệt để những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn trong thời gian trẻ tham gia sinh hoạt tại trường.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra đánh giá môi trường vật chất, môi trường tinh thần, an toàn vệ sinh thực phẩm trong nhà trường như; Chỉ đạo bộ phận nhân viên phục vụ thường xuyên cọ rửa những khu vực đọng nước, ẩm mốc để hạn chế tối đa những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ khi tham gia sinh hoạt tại trường; Thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh, khử khuẩn lớp học, đồ dùng đồ chơi của trẻ trong và ngoài lớp học theo hướng dẫn của Bộ y tế để phòng dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh theo mùa. Tự đánh giá bảng kiểm trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường.

- Phân công Phó hiệu trưởng bán trú và nhân viên y tế tập huấn bồi dưỡng kỹ năng cách phòng tránh tai nạn thường gặp đối với trẻ và biết xử trí một số tình huống khi trẻ hóc, sặc, điện giật..

- Tăng cường công tác kiểm tra các hoạt động tại bếp ăn, quy trình tổ chức ăn, ngủ, nề nếp, kỹ năng vệ sinh của trẻ tại nhóm lớp.

4.2. Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em

*** Yêu cầu chỉ tiêu thực hiện**

- 100% trẻ đến trường được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/ năm và được theo dõi cân đo, chắm biểu đồ tăng trưởng 3 lần/năm và tổng cân đo trẻ dưới 60 tháng vào tháng 5.

- Đảm bảo 100% trẻ đến trường được tổ chức ăn bán trú, được trang bị đầy đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân phục vụ chăm sóc bán trú.

- Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng còn 1-2% so với đầu năm, giảm tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì 2% so với đầu năm.

- Phần đầu tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đạt trên 85% trở lên.

- Thực hiện cải tạo cơ sở vật chất thí điểm nhà vệ sinh thông minh lớp chồi 1, chồi 2.

- Thực hiện nghiêm các điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường. Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.

- 100% giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc Quy chế chăm sóc nuôi dưỡng trẻ; thực hiện nghiêm túc các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm. Đảm bảo sơ chế, chế biến thực phẩm theo đúng nguyên tắc một chiều. 100% CB, GV, NV được khám bệnh và làm xét nghiệm đầu năm học

*** Biện pháp thực hiện**

- Chỉ đạo giáo viên, nhân viên tổ chức thực hiện cân-đo cho trẻ hàng tháng, hàng quý và đánh giá, theo dõi tình trạng dinh dưỡng của trẻ đảm bảo cân đo trẻ đúng thao tác kỹ thuật, cập nhật số liệu, thống kê kết quả chính xác, đúng thời gian

quy định; Chỉ đạo Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thực hiện các giải pháp tích cực khống chế hiệu quả tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì so với đầu năm học. Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng xuống 1-2% so với đầu năm, giảm tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì 2% so với đầu năm, trẻ phát triển bình thường đạt trên 85% trở lên.

- Tích hợp các nội dung GDDD, sức khỏe và chăm sóc răng miệng cho các cháu vào hoạt động hằng ngày, đặc biệt vào chuyên đề “Bé tập làm nội trợ”, “Lồng ghép các hoạt động vào chăm sóc sức khỏe, chăm sóc răng miệng” tăng cường tạo điều kiện cho trẻ tiếp thu kiến thức thông qua những hoạt động thực hành, giáo dục thói quen và rèn luyện kỹ năng thao tác vệ sinh cá nhân như: rửa tay, lau mặt, đánh răng cho các cháu.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện xây dựng mô hình “Vệ sinh an toàn thực phẩm ở trường mầm non” do ngành chỉ đạo, thực hiện tốt việc vận hành của bếp 1 chiều, nâng cao ý thức trách nhiệm và kiến thức tổ chức bếp khoa học cho đội ngũ cấp dưỡng (phân công cấp dưỡng theo quy trình sống, chín). Nghiêm túc thực hiện kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thực phẩm đúng quy định.

- Tăng cường kiểm tra quản lý chặt chẽ bữa ăn của trẻ. Đảm bảo cho trẻ được ăn đúng – ăn đủ chế độ đa dạng đầy đủ 8 nhóm thực phẩm, đảm bảo bữa ăn, khẩu phần ăn phối hợp cân đối giữa đạm động vật và đạm thực vật, dầu thực vật và mỡ động vật đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại; Điều tra tính khẩu phần dinh dưỡng viettec trước ít nhất 1 tuần khi tổ chức cho trẻ ăn, điều tra nhu cầu năng lượng Kcal khẩu phần ăn của trẻ tại trường nhà trẻ 600-651 kcal/ngày, mẫu giáo 615-762 Kcal/ngày. Tổ chức điều tra, đánh giá khẩu phần ăn thường xuyên để điều chỉnh thực đơn, cân đối các chất phù hợp có chế độ ăn cho trẻ; Thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, cam kết không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Chỉ đạo giáo viên chú ý tăng cường giáo dục vận động, phát triển về thể chất, có nhiều biện pháp tích cực hạn chế tốc độ tăng cân cho trẻ thừa cân, béo phì.

- Tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền và phối hợp với phụ huynh về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

- Huy động sự đóng góp của mạnh thường quân, các tổ chức chính trị - xã hội, cá nhân trong việc cải tạo nhà vệ sinh để thực hiện thí điểm mô hình nhà vệ sinh thông minh.

4.3. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

*** Yêu cầu chỉ tiêu thực hiện**

- Thực hiện có hiệu quả chủ đề năm học "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện" gắn với việc thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non LTLTT”. Tổ chức đánh giá 2 năm thực hiện Chủ đề “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”.

- 10/10 lớp thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” .

- Phấn đấu nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, trong đó tập trung phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, LTLTT.

- Thực hiện tuyên truyền đến phụ huynh cho trẻ 4-5 làm quen tiếng Anh (Tự nguyện).

- Đẩy mạnh UDCNTT, chuyển đổi số trong hoạt động hàng ngày cũng như trong công tác quản lý, giảng dạy.

- Thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, học liệu, tài liệu theo Thông tư 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2022.

*** Biện pháp thực hiện**

- Triển khai chủ đề năm học "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện" và tổ chức đánh giá 2 năm thực hiện Chủ đề "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện"; tiếp tục thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non LTLTT”. Áp dụng vào thực tế trong công tác chuyên môn của mỗi CB – GV – NV trong nhà trường với thông điệp của đơn vị **“Trường mầm non Tân Hiệp xanh-sạch- đẹp- an toàn- thân thiện”**.

Quán triệt đến CB, GV thực hiện tốt Chương trình GDMN sau sửa đổi, theo hướng phát triển chương trình, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng nhận thức và nhu cầu của trẻ. Chỉ đạo Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên cốt cán chủ động xây dựng, phát triển chương trình giáo dục mầm non phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị; Lựa chọn mục tiêu, nội dung giáo dục cần thiết, phù hợp với khả năng nhận thức từng độ tuổi, giúp trẻ đạt mục tiêu kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình GDMN.

Tiếp tục trang bị tài liệu hướng dẫn thực hiện chương trình, tổ chức tập huấn, hỗ trợ giáo viên thực hiện tốt chương trình. Giáo viên thực hiện đầy đủ, đúng chương trình giáo dục mầm non bằng nhiều hình thức khác nhau; đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi. Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống, cảm xúc, thái độ hành vi, thói quen tốt phù hợp với độ tuổi trong thực hiện, phát triển chương trình.

Đổi mới công tác quản lý nâng cao chất lượng giảng dạy, nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ theo lứa tuổi, thực hiện chương trình giáo dục mầm non. Giáo viên tích cực đổi mới hình thức, vận dụng phương pháp sáng tạo trong tổ chức các hoạt động giáo dục, đổi mới tổ chức môi trường giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị, tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động ngoài trời, hoạt động vui chơi, hoạt động Lễ hội..., từ đó phát triển ngôn ngữ, phát triển kỹ năng giao tiếp, hình thành kiến thức, kỹ năng phù hợp với nhận thức của trẻ theo quan điểm giáo dục “Toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm” với phương châm “Học bằng chơi, chơi mà học”.

- Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi và các điều kiện để tiếp tục thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm"; khuyến khích giáo viên tích cực đổi mới hình thức, vận dụng phương pháp sáng tạo trong tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm "học thông qua vui chơi, trải nghiệm", gắn kết việc quan sát, theo dõi trẻ hàng ngày với lập kế hoạch giáo dục và tổ chức hoạt động giáo dục; Nhân rộng các tấm gương điển hình tốt.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn, các lớp xây dựng kế hoạch lồng ghép các nội dung giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu và thiên tai; giáo dục bảo vệ môi trường, biển, hải đảo phù hợp.

- Triển khai tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh. Giáo viên đẩy mạnh công tác tuyên truyền việc cho trẻ làm quen với tiếng Anh tới phụ huynh học sinh, việc tổ chức được thực hiện theo phương thức tự nguyện, thỏa thuận giữa nhà trường và cha mẹ trẻ; Tăng cường công tác quản lý đảm bảo chất lượng, hiệu quả cho trẻ làm quen tiếng Anh. Sắp xếp thời khóa biểu các lớp học năng khiếu đảm bảo không trùng với hoạt động trong chương trình GDMN. Chỉ đạo bộ phận phụ trách chuyên môn tăng cường kiểm tra, dự các hoạt động ngoại khóa: Tiếng Anh, để đánh giá chất lượng, điều chỉnh nội dung, hình thức tổ chức hoạt động phù hợp.

- Phối hợp phụ huynh học sinh thẩm định lựa chọn, sử dụng tài liệu đã được Bộ GDĐT thẩm định, cho phép ban hành để sử dụng trong các cơ sở GDMN. Chỉ đạo giáo viên triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo thiết thực, chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, phối hợp giữa mầm non và tiểu học tổ chức cho trẻ tham quan trường tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn tạo điều kiện để giáo viên tham gia tốt các tiết thao giảng dự giờ; Tổ chức các buổi thao giảng để góp ý xây dựng. Thường xuyên tổ chức rút kinh nghiệm, tổng hợp ý kiến, đề xuất, đóng góp về mục tiêu, nội dung Chương trình giáo dục. Bên cạnh đó nhờ sự trợ giúp của BHDNV huyện góp ý rút kinh nghiệm qua các buổi thao giảng cụm, để giáo viên nắm vững phương pháp của từng hoạt động bộ môn.

- Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác đặc biệt trong bối cảnh diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, công nghệ số trong hoạt động hàng ngày trẻ. Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả quản lý. Duy trì xây dựng các video clip tuyên truyền đến cha mẹ trẻ về những định hướng, đổi mới trong việc chăm sóc giáo dục trẻ đời

mới trong việc chăm sóc giáo dục trẻ chia sẻ trên Google Drive theo địa chỉ mamnontanhiepphugiao@gmail.com

* Phân công thực hiện các chuyên đề và kiểm tra theo kế hoạch trong năm

STT	Nhóm/ lớp	Chuyên đề thực hiện
1	Lá 1	Chuyên đề “ <i>Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm</i> ”
2	Lá 2	Chuyên đề “ <i>Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non</i> ”
3	Lá 3	<i>Thực hiện thí điểm chương trình GDMN mới</i>
4	Chồi 1	<i>Thực hiện thí điểm chương trình GDMN mới</i>
5	Chồi 2	<i>Thực hiện “Chương trình tôi yêu Việt Nam”</i>
6	Chồi 3	Chuyên đề “ <i>Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non</i> ”
7	Mầm 1	Chuyên đề “ <i>Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm</i> ”
8	Mầm 2	<i>Thực hiện “Chương trình tôi yêu Việt Nam”;</i>
9	Nhóm trẻ 1A	<i>Thực hiện “Chuyên đề NBPB”</i>
10	Nhóm trẻ 1B	<i>Thực hiện “Chuyên đề NBTN”</i>

- Tăng cường kiểm tra, hỗ trợ việc thực hiện chuyên đề của các giáo viên, tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch giáo dục và đổi mới tổ chức môi trường giáo dục nhằm kích thích và tăng cường cơ hội cho trẻ được thực hành, khám phá, trải nghiệm, tự duy tích cực hướng tới mục tiêu giáo dục trẻ phát triển toàn diện.

Chú trọng giáo dục “toàn diện, tích hợp” trong thực hiện Chương trình GDMN, thực hiện có hiệu quả các nội dung giáo dục an toàn giao thông; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; giáo dục bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thảm họa thiên tai, đảm bảo tính giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương và từng đối tượng trẻ, hình thành thói quen sống thân thiện với môi trường, phát triển kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi của trẻ, với yêu cầu của xã hội hiện đại và truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc.

Chỉ đạo các lớp khai thác tối đa các loại học cụ, học liệu của trẻ một cách thiết thực, có hiệu quả trong các hoạt động giáo dục. Hỗ trợ, tư vấn giáo viên biết cách khai thác ý tưởng của mình lồng ghép vào các hoạt động của trẻ để sử dụng nguyên vật liệu đa dạng, phong phú.

Tổ chức các buổi thao giảng để góp ý xây dựng. Bên cạnh đó nhờ sự trợ giúp của BHDNV huyện góp ý rút kinh nghiệm qua các buổi theo giảng cụm, để giáo viên nắm vững phương pháp của từng hoạt động bộ môn.

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

*** Yêu cầu chỉ tiêu thực hiện**

- 100% CB-GV-NV tự tu dưỡng, rèn luyện nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN.

- 100% CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau

- 100% CBGV nắm rõ quy định mới về chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019. Xây dựng lộ trình nâng tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo Đại học sư phạm mầm non.

*** Biện pháp thực hiện**

- Quán triệt cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; (Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg); thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019).

- Tổ chức bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; Thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ CB-GV, chỉ đạo CB-GV tham gia đầy đủ các lớp học bồi dưỡng thường xuyên do sở giáo dục và phòng giáo dục tổ chức.

- Rà soát số giáo viên có đủ tiêu chuẩn, điều kiện được xét thăng hạng chuyên chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, hướng dẫn giáo viên làm hồ sơ, trình Phòng GDĐT xét duyệt.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ-khối chuyên môn trong nhà trường, tổ khối lựa chọn những khó khăn vướng mắc trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ, những giải pháp hay của những sáng kiến kinh nghiệm được đưa ra bàn bạc hỗ trợ, giúp đỡ, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ GDMN.

- Tiếp tục tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Tham mưu Đảng ủy xã Tân Hiệp thực hiện công tác bồi dưỡng cảm tình Đảng đối với những quần chúng ưu tú để giới thiệu xem xét kết nạp đảng.

- Cử cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán tham gia bồi dưỡng các Chuyên đề do phòng Giáo dục tổ chức, sau đó triển khai bồi dưỡng đại trà tới toàn thể giáo viên tại trường.

- Tổ chức triển khai bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường tới cán bộ, giáo viên, nhân viên; bồi dưỡng tập huấn nâng cao trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách quy định của Trung ương và của Tỉnh về chế độ làm việc của giáo viên mầm non. Thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng nhằm tạo động lực, điều kiện để đội ngũ chuyên tâm với nghề.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

*** Yêu cầu chỉ tiêu thực hiện**

- Chủ động phối hợp với các ban ngành tổ chức xây dựng kế hoạch, lộ trình thu hút các nguồn lực xã hội cho phát triển nhà trường giai đoạn 2019-2025.

- Cam kết thí điểm 02 lớp áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

*** Biện pháp thực hiện**

- Tiếp tục huy động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nhà trường đầu tư phát triển GDMN. Khuyến khích đa dạng các hình thức xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư phát triển GDMN ổn định, bền vững, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ, thực hiện công bằng trong GDMN, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của Hội Cha mẹ trẻ, huy động các nguồn lực hợp pháp nhằm cải thiện các điều kiện nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

- Tạo điều kiện cho giáo viên được tham quan học hỏi, áp dụng các mô hình hay của các trường bạn trong huyện để áp dụng thực tế vào trong công tác giảng dạy như: tham quan, dự giờ, thao giảng cụm nhằm chia sẻ kinh nghiệm trong hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non, tăng cường các hoạt động giao lưu, học tập kinh nghiệm trong và ngoài nhà trường.

- Từng bước trang bị đồ dùng, đồ chơi học liệu để giáo viên thực hiện tổ chức tốt Chương trình giáo dục mầm non mới.

- Tham mưu lãnh đạo các cấp, chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội, công ty xí nghiệp, mạnh thường quân chung tay xây dựng xã hội hóa đáp ứng các điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo cho chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

7. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với GDMN

*** Yêu cầu chỉ tiêu thực hiện**

- Triển khai Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 về đẩy mạnh việc chuyển đổi số trong GDMN, tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tuyển sinh, chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa CSDL ngành và dữ liệu PCGD-XMC.

- 100% CB- GV có khả năng UDCNTT và thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; 100% GV xây dựng kế hoạch giáo dục trên phần mềm giáo dục –PMS.

- 80-85% CB-GV-NV sử dụng thành thạo các thiết bị phần mềm trong soạn giảng và các phần mềm để tham gia các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, sinh hoạt chuyên môn trực tuyến.

*** Biện pháp thực hiện**

Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; chỉ đạo các bộ phận lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh mở nhiều loại hồ sơ sổ sách gây áp lực cho giáo viên.

Chỉ đạo phó hiệu trưởng chuyên môn cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác dữ liệu về trẻ, đội ngũ CBQL, giáo viên trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; cập nhật dữ liệu PCGDMNTENT, tạo điều kiện cho các cấp quản lý giám sát các điều kiện đảm bảo chất lượng tổ chức chăm sóc giáo dục trong trường mầm non.

Khuyến khích giáo viên khai thác sử dụng các trang thiết bị hiện đại và ứng dụng công nghệ thông tin vào trong các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Chỉ đạo cán bộ, giáo viên tăng cường sử dụng các phần mềm, lựa chọn nền tảng phần mềm đáp ứng được các yêu cầu như: Hiệu quả, dễ sử dụng, có tính hệ thống và khoa học trong việc lưu trữ, dễ khai thác và chia sẻ tài nguyên; hỗ trợ tốt cho công tác quản lý của nhà trường và kiểm tra, giám sát; giảm hồ sơ giấy trong việc xây dựng, thực hiện KHGD, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Bên cạnh đó từng bước xây dựng các nội dung giáo dục để triển khai dạy học trực tuyến trong thời gian trẻ không đến trường nếu có dịch bệnh Covid-19 tiếp tục xảy ra.

- Tổ chức tập huấn sử dụng phần mềm quản lý Giáo dục mầm non – PMS, CSDL vào việc sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử; lập kế hoạch giáo dục, quản lý hoạt động bán trú tới toàn thể CB-GV.

- Tăng cường ứng dụng phương thức trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong đơn vị.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

*** Yêu cầu chỉ tiêu thực hiện**

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát

triển GDMN. Thường xuyên phối hợp với đài truyền thanh xã tuyên truyền, thông tin về vai trò, vị trí của GDMN, tạo sự thống nhất đồng thuận của xã hội.

- Hàng tháng có từ 1-2 tin, bài của nhà trường viết tin bài về gương điển hình tiên tiến trong nhà trường; các video, hình ảnh hoạt động của cô và trẻ, các hoạt động nổi bật của nhà trường... đăng tải trên website, zalo, facebook của trường. Đăng ảnh mô hình, cá nhân tiêu biểu, nhân rộng về phòng GD&ĐT.

- 10/10 nhóm lớp lập nhóm Zalo, bảng tin... để tuyên truyền phối hợp với cha mẹ trẻ trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

*** Biện pháp thực hiện**

- Chỉ đạo cán bộ, giáo viên, nhân viên tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả trang website của đơn vị, thường xuyên phối hợp với đài truyền thanh của xã để tuyên truyền, thông tin về GDMN, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu, có nhiều đóng góp phát triển nhà trường. Tăng cường truyền thông về vai trò, vị trí của GDMN, về việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Chỉ đạo phó hiệu trưởng và giáo viên phụ trách CNTT thường xuyên đăng bài, chia sẻ các nội dung kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng. Xây dựng video hướng dẫn các bậc cha mẹ nội dung và phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình nếu trẻ phải nghỉ ở nhà để phòng chống dịch bệnh; tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

- Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong việc chăm sóc giáo dục tuyên truyền nội dung giáo dục trẻ qua góc tuyên truyền ở lớp, trường; trao đổi trực tiếp với phụ huynh trong những buổi họp, trong giờ đón, trả trẻ... Ngoài ra, nhà trường còn phối hợp với phụ huynh qua sổ bé ngoan hàng tuần gửi về phụ huynh, thông báo tình hình học tập và rèn luyện của các cháu để phụ huynh phối hợp với nhà trường cùng chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến phụ huynh học sinh để phụ huynh hiểu được vai trò, vị trí của bậc học mầm non. Qua đó tạo được sự đồng thuận và nhất trí cao trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ và đảm bảo tốt tỉ lệ chuyên cần, bé ngoan hàng tháng.

- 10/10 nhóm lớp đều có góc phụ huynh có thông tin tuyên truyền rõ ràng, những nội dung cần thiết trong công tác phối hợp, chăm sóc giáo dục trẻ.

III. NHỮNG CHỈ TIÊU CƠ BẢN

Phân đầu năm học 2022-2023

1. 100% trẻ đến trường được đáp ứng các điều kiện, đảm bảo an toàn về phòng, chống dịch bệnh covid-19, thiên tai, hoả hoạn và đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần khi ở trường, không có bạo lực học đường xảy ra tại trường.

2. Phân đầu trẻ từ 0-2 tuổi đến trường đạt tỷ lệ 37%; trẻ mẫu giáo từ 3-5 tuổi đến trường tỷ lệ đạt 93%. Riêng trẻ 5 tuổi đạt tỷ lệ 100%.

3. Phần đầu duy trì tỉ lệ chuyên cần nhà trẻ đạt 90% trở lên, mẫu giáo đạt 93% trở lên, riêng trẻ 5 tuổi tỉ lệ chuyên cần đạt 95%.

4. 100% trẻ đến trường được cân đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng và khám sức khỏe định kỳ, được đảm bảo an toàn tuyệt đối về mọi mặt.

5. Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng từ 1-2% so với đầu năm học, giảm tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì 2% so với đầu năm, đảm bảo có ít nhất 85% trẻ phát triển bình thường.

6. 100% các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến áp dụng thực hiện có hiệu quả chương trình GDMN.

7. 100% các nhóm lớp tiếp tục thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021-2025.

8. Phần đầu 03/03 lớp 5 tuổi duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi.

9. Phần đầu 100% GV có khả năng UDCNTT và thực hiện chuyển đổi số trong tổ chức hoạt động chăm sóc trẻ; 100% GV xây dựng kế hoạch giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục được đánh giá xếp loại khá, giỏi từ 90-95% trở lên.

10. Phần đầu 90% giáo viên, cấp dưỡng tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi, cấp dưỡng giỏi cấp trường, trong đó 70% trở lên giáo viên, cấp dưỡng đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, cấp dưỡng giỏi cấp trường và 60 % trở lên giáo viên, cấp dưỡng đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, cấp dưỡng giỏi cấp Huyện.

11. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị nghiêm túc thực hiện có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; không vi phạm bộ Quy định Quy tắc ứng xử trong nhà trường.

12. 100% giáo viên có kế hoạch phần đầu sau khi được đánh giá, xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non. 100% giáo viên có báo cáo cải tiến đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ từng năm học.

13. Phần đầu 80% CB- GV trở lên có SKKN được công nhận cấp trường, trong đó có khoảng 70% SKKN được công nhận cấp huyện.

14. Phần đầu 85-90% cán bộ, giáo viên xếp loại khá, giỏi chuẩn Hiệu trưởng- Phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non và đánh giá xếp loại CB, CC hàng năm 100% hoàn thành tốt nhiệm vụ, Trong đó 30% CB-GV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trở lên.

15. Phần đầu cải tạo CSVC 2 lớp thực hiện thí điểm mô hình nhà vệ sinh thông minh.

16. Phần đầu nâng đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 2 và trường mầm non đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 vào năm 2023.

17. Phần đầu 90% trở lên CB-GV-NV được CNLĐTT, Chiến sĩ thi đua cơ sở: 05; Bằng khen cấp tỉnh:02; Bằng khen Thủ tướng Chính phủ:01; UBND huyện khen: 05

18. Phần đầu tập thể: **“Lao động tiên tiến xuất sắc”**.

- Chi bộ Đảng: **“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”**.

- Công đoàn: **Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**.

- Chi đoàn thanh niên: **Xuất sắc.**
- Hội phụ nữ: **Xuất sắc**
- Tổ khối: 01 tổ đạt LĐTT huyện khen

III. Tổ chức thực hiện

Thời gian thực hiện năm học 2022-2023

Các tổ, bộ phận căn cứ vào nội dung kế hoạch nêu trên, cụ thể hóa trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của tổ, bộ phận và xây dựng các biện pháp khả thi phù hợp với tình hình thực tế của tổ, đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2022-2023 của đơn vị.

Các bộ phận có kế hoạch kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm kịp thời để có sự điều chỉnh bổ sung trong quá trình thực hiện. Báo cáo kịp thời tiến độ thực hiện nhiệm vụ năm học theo các chỉ tiêu đã đăng ký về bộ phận chuyên môn nhà trường vào hàng quý. Nhà trường thực hiện báo cáo kế quả về phòng giáo dục qua báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết.

Trên đây là Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2022-2023, đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc đạt nghị quyết đưa ra./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo PGD;
- Bộ phận MN-PGD;
- Đảng ủy-HĐND-UBND xã Tân Hiệp;
- Website đơn vị;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Mỹ

XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GIÁO DỤC